

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-PT

Ngày: 28/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Hữu Minh.

2. Ông Vũ Công Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Khuyến – Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/2018/TLPT-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Dương Đình Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 06/2018/HS-ST ngày 07/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Dương Đình Đ, sinh năm 1990; trú tại: thôn T, xã Trung C, huyện L, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đình Tr và bà Đoàn Thị Y; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là thứ 3; vợ, con: chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án:

+ Bản án số 12/2015/HSST ngày 21/4/2015 của TAND huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách 12 tháng, chưa được xóa án tích.

+ Bản án số 11/2016/HSST ngày 26/4/2016 của TAND huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo của bản án trước buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 12 tháng tù, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 24/02/2017.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến ngày 16/10/2017; hiện tại ngoại; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* bà Nguyễn Thị Th, chức vụ: Phó bí thư huyện đoàn huyện L; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phan Văn Th1 – Luật sư công ty Luật TNHH C – Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có người bị hại là ông Nguyễn Xuân Ch và anh Dương Phương Kh không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00^h30' ngày 27/9/2017, Dương Đình Đ đi bộ lang thang, mục đích xem có ai sơ hở để trộm cắp điện thoại bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi Đ đi qua nhà ông Nguyễn Xuân Ch ở cùng thôn, thấy nhà ông Ch không đóng cửa tầng 2 mà chỉ khép hờ nên Đ trèo tường rào vào trong sân rồi tiếp tục trèo lên mái tôn che ở tầng 1 và lối cửa chính của tầng 2 để vào nhà ông Ch. Sau khi vào trong nhà Đ đi theo lối cầu thang để đi xuống tầng 1. Sau khi quan sát thấy phòng khách của tầng 1 không có tài sản gì để trộm cắp nên Đ đi vào phòng ngủ tầng 1 nhà ông Ch. Tại đây, Đ nhìn thấy ông Ch đang ngủ, phát hiện ở đầu giường có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen. Đ lại gần lấy chiếc điện thoại trên cất vào túi quần phía trước bên phải Đ rồi đi ra phòng khách mở cửa chính của tầng 1 rồi trèo tường rào đi ra ngoài. Sau khi ra khỏi nhà ông Ch, Đ tiếp tục đi bộ về cuối thôn Th. Tại đây, Đ thấy nhà anh Dương Phương Kh ở cùng thôn không khóa cổng mà chỉ cài then, cửa nhà anh Kh không đóng nên Đ mở cửa cổng rồi đi vào nhà anh Kh theo lối cửa chính. Khi Đ đang lục tìm điện thoại của anh Kh để trộm cắp thì bị anh Kh và chị Nguyễn Thị A (vợ anh Kh) phát hiện. Ngay lúc đó anh Kh đã báo Công an xã Tr1 đến tiến hành lập biên bản người phạm tội quả tang.

Ngày 27/9/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Tài đã tiến hành lập biên bản tạm giữ của anh Dương Phương Kh 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu S Galaxy S4, màu trắng đã qua sử dụng để tiến hành định giá.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 02/10/2017 và ngày 16/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lương Tài, kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng, có giá

trị thành tiền là 100.000 đồng. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy S4, màu trắng, đã qua sử dụng, có giá trị thành tiền là 2.000.000đồng.

Do Dương Đình Đ có tiền sử về bệnh tâm thần nên ngày 06/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài đã ra quyết định trưng cầu giám định gửi Viện pháp y tâm thần trung ương để giám định loại bệnh tâm thần của Dương Đình Đ. Tại bản kết luận số 43/KLGĐ ngày 24/11/2017 của Viện pháp y tâm thần trung ương, kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Dương Đình Đ bị bệnh động kinh toàn thể cơn nhỏ có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.7.

Tại thời điểm phạm tội bị cáo đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.”

Về vật chứng thu giữ của Dương Đình Đ gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J, màu xanh, đã qua sử dụng; thu giữ của anh Dương Phương Kh 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy S4, màu trắng, đã qua sử dụng. Ngày 20/10/2017, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng và đã trao trả chiếc điện thoại di động Nokia 105, màu đen cho ông Nguyễn Xuân Ch; trả chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy S4, màu trắng cho anh Dương Phương Kh. Sau khi nhận lại tài sản, ông Ch và anh Kh không có đề nghị gì về việc bồi thường dân sự.

Với nội dung trên, bản án sơ thẩm số 06/2018/HSST ngày 07/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh đã tuyên xử bị cáo Dương Đình Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm n, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 18; Điều 33; Điều 52 Bộ luật hình sự 1999; xử phạt bị cáo Dương Đình Đ 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến ngày 16/10/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/3/2018, bị cáo Dương Đình Đ kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đ xin hưởng án treo. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét vì bị cáo bị tâm thần, bị cáo không biết việc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Th1 phát biểu tranh luận: Về tố tụng, không nhất trí với tình tiết tăng nặng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999 về tội “Trộm cắp tài sản” là cấu thành vật chất. Khi vào nhà chị An thì bị cáo chưa lấy được tài sản gì đã bị bắt quả tang, nhưng sơ thẩm quy kết bị cáo trộm cắp 01 chiếc điện thoại trị giá 2 triệu đồng là không có cơ sở. Bản thân Đ bị mắc bệnh động kinh từ năm 2010 dẫn đến hạn chế khả năng điều khiển hành vi, sinh ra trộm cắp tài sản của người khác. Bản thân bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn; hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Bị cáo Đ đồng ý với quan điểm của Luật sư bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Người đại diện của bị cáo Đ bà Nguyễn Thị Th cũng không có ý kiến gì tranh luận.

Đại diện VKS đối đáp với quan điểm của luật sư: Xét tình tiết vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999. Đối với tình tiết chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn mà luật sư trình bày là không có cơ sở. Các bản án trước đây xét xử bị cáo đều áp dụng các tình tiết xem xét về nhân thân, tình trạng bệnh của bị cáo. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” nên không đủ điều kiện để hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Đ tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 00^h30’ ngày 27/9/2017, Dương Đình Đ đã có hành vi cùng lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 trị giá 100.000đ của ông Nguyễn Xuân Ch sau đó tiếp tục đi đến nhà anh Dương Phương Kh lục tìm nhằm mục đích chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy S4 trị giá 2.000.000đ của anh Kh thì bị bắt quả tang. Bị cáo cho rằng mình không có tội vì bản thân bị bệnh tâm thần và động kinh. Tuy nhiên căn cứ kết luận số 43/KLGD ngày

24/11/2017 của Viện pháp y tâm thần trung ương, kết luận: “Tại thời điểm phạm tội bị cáo đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi”. Hơn nữa việc bị cáo bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi đã được án sơ thẩm xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Do vậy không có cơ sở chấp nhận trình bày của bị cáo, Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Dương Đình Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Xét thấy bị cáo đã bị xét xử nhiều lần về hành vi “trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó là bài học mà vẫn tiếp tục đi trộm cắp tài sản của người khác, do vậy cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục răn đe.

Tuy nhiên xem xét vụ án thấy, trong một buổi tối, bị cáo thực hiện liên tiếp hai hành vi trộm cắp tài sản, một lần trộm cắp tài sản trị giá 100.000đ nhưng trước đó đã bị xử phạt 12 tháng tù cùng về tội danh, vì vậy đây là yếu tố định tội. Ngoài ra, bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp một chiếc điện thoại trị giá 2.000.000đ nhưng chưa đạt, như vậy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội nhiều lần”. Do bị cáo có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết tăng nặng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp. Việc bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo là không có cơ sở, vì vậy không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Đình Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm n, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 18; Điều 33; Điều 52 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt: Dương Đình Đ 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày bắt

thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến ngày 16/10/2017.

2. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Dương Đình Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Lương Tài ;
- Cơ quan điều tra;
- Trại tạm giam ;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh ;
- TAND huyện Lương Tài;
- Bị cáo.
- Lưu HS ; Vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Tuấn